

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 – ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 71/2026/QĐST-DS

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 09 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 08 năm 2026; về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 187/2026/TLST- DS ngày 08 tháng 06 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (viết tắt TMCP) Việt Nam T.

Địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Hoàng Cao T– Là nhân viên ngân hàng TMCP V Chi nhánh P (giấy ủy quyền số 283/2026/UQ-VPB ngày 20/5/2026).

Địa chỉ: 1 H, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Ông Đào Tấn T1, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giữa nguyên đơn và bị đơn có ký với nhau hợp đồng tín dụng số LN2503255226401 ngày 28/3/2025 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 28/3/2025, nguyên đơn giải ngân cho bị đơn vay số tiền 274.800.000 đồng, thời gian vay 96 tháng tính từ ngày giải ngân, mục đích vay vốn thanh toán tiền mua xe ô tô MG (M), New MG5, 1.5L MT, 1.5L, MT sản xuất mới 100%, Lãi suất 9,3%/năm, trong hạn 12 tháng từ ngày giải ngân 16/4/2025. Sau đó, lãi suất điều chỉnh tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3,3%/năm, lãi suất quá hạn 150%lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo khoản vay, ông Đào Tấn T1 đã thế chấp tài sản là xe ô tô nhãn hiệu MG (Morris Garages), N, 1.5L, MT số khung LSJA36E36RZ178973, số máy 15S4C9KGR2020709, theo giấy đăng ký xe biển số 78A-246.54 do

Công an tỉnh P (cũ) cấp ngày 10/4/2025. Được đăng ký giao dịch bảo đảm vào ngày 28/3/2025 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, ông Đào Tấn T1 còn vay thẻ tín dụng theo giấy đề nghị vay có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ; phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 28/3/2025 với hạn mức vay 15.000.000 đồng, tiền gốc lãi được trả theo bảng tóm tắt sao kê của ngân hàng.

Tính đến ngày 27/8/2026 thì ông T1 đã vi phạm hợp đồng vay và hợp đồng thẻ, còn nợ lại của nguyên đơn số tiền 276.355.186 đồng, trong đó nợ gốc 249.410.930 đồng, lãi 26.944.256 đồng. Cụ thể từng khoản vay:

Khoản nợ phát sinh từ thẻ tín dụng theo giấy đề nghị vay có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ; phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 28/3/2025: còn nợ số tiền 19.297.226 đồng (trong đó nợ gốc 14.692.930 đồng, nợ lãi 4.604.296 đồng).

Khoản nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng vay số LN2503255226401 ngày 28/3/2025 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 28/3/2025: còn nợ số tiền 257.057.960 đồng (trong đó nợ gốc 234.718.000 đồng, nợ lãi trong hạn 1.249.333 đồng, lãi quá hạn 21.090.627 đồng).

Bị đơn Đào Tấn T1 có nghĩa vụ buộc phải trả toàn bộ số tiền 276.355.186 đồng (*Hai trăm bảy mươi sáu triệu ba trăm năm mươi năm nghìn một trăm tám mươi sáu đồng*) và lãi phát sinh tiếp theo theo hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng các bên đã ký kết cho nguyên đơn ngân hàng TMCP V. Thời hạn trả nợ như sau:

Đợt 1: Đến ngày 27/9/2026 ông Đào Tấn T1 có nghĩa vụ trả số tiền 42.000.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu đồng*) cho ngân hàng TMCP V.

Đợt 2: Đến ngày 27/10/2026 ông Đào Tấn T1 có nghĩa vụ trả cho ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền còn nợ lại.

Nếu bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán, buộc bị đơn Đào Tấn T1 có nghĩa vụ giao xe biển số 78A-246.54 là tài sản đã thế chấp, để nguyên đơn ngân hàng TMCP V được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Về tiền chi phí tố tụng là chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn Đào Tấn T1 phải chịu 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng chẵn*) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ (*bị đơn đã nộp đủ*).

Về án phí: Bị đơn phải chịu số tiền 6.909.000 đồng (*Sáu triệu chín trăm lẻ chín nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm, hoàn lại cho nguyên đơn ngân hàng TMCP V số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 6.660.000 đồng (*Sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0006475 ngày 05/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án

xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng vay số LN2503255226401 ngày 28/3/2025 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 28/3/2025 và thẻ tín dụng theo giấy đề nghị vay có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ; phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 28/3/2025, gốc lãi được tính theo bảng tóm tắt sao kê.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 13-Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thu Hiền